TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17-4-2025
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Quốc Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 487/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2025 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc M, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp P, xã P2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: ấp P3, xã P4, huyện G, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Minh V, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp Phước Đức A, xã P4, huyện G, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Ngọc M trình bày: Về hôn nhân: Chị và anh V có tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau. Ngày 09-12-2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P4, huyện G, tỉnh Tây Ninh, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2018 phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do: anh V có quan hệ tình cảm bất chính với người phụ nữ khác, vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Có 02 cháu: cháu Võ Ngọc Tố Quyên, sinh ngày 07-4-2015; cháu Võ Hoàng Nhất Khang, sinh ngày 28-9-2016; hiện hai cháu đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quyên, cháu Khang, yêu cầu anh V cấp dưỡng cho hai cháu 4.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Võ Minh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi vào nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng anh V chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Ngọc M đối với anh Võ Minh V. Về con chung: Giao cháu Quyên, cháu Khang cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; buộc anh V cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 4.000.000 đồng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Trần Ngọc M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Võ Minh V, địa chỉ: ấp Phước Đức A, xã P4, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Trần Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị M, anh V tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P4, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Do đó, hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị M, thấy rằng: Quá trình chung sống, chị M, anh V phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V cờ bạc, có quan hệ tình cảm bất chính với người phụ nữ khác, anh chị đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh V không đến Tòa án, thể hiện anh V không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ với chị M. Xét thấy, tình cảm giữa chị M, anh V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị M được ly hôn với anh V.

[2.2] Về con chung: Có 02 cháu: cháu Võ Ngọc Tố Quyên, sinh ngày 07-4-2015; cháu Võ Hoàng Nhất Khang, sinh ngày 28-9-2016; xét thấy, tại biên bản ghi lời khai ngày 04-3-2025, cháu Quyên, cháu Khang có nguyện vọng sống chung với chị M, hơn nữa, cháu Quyên, cháu Khang đang sống chung với chị M. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Quyên, cháu Khang cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Do anh V đã bỏ nhà đi, không thăm nom, không gửi tiền về cho chị M nuôi hai con chung, thể hiện anh V chưa làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha. Nên chị M yêu cầu anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu Quyên, Khang 4.000.000 đồng/tháng là có căn cứ chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Trần Ngọc M phải chịu 300.000 đồng; do anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 4.000.000 đồng nên anh V phải chịu 300.000 đồng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Ngọc M đối với anh Võ Minh V. Chị M được ly hôn với anh V.

2. Về con chung: Giao hai cháu Võ Ngọc Tố Quyên, sinh ngày 07-4-2015; Võ Hoàng Nhất Khang, sinh ngày 28-9-2016 cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Buộc anh Võ Minh V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu Võ Ngọc Tố Quyên, Võ Hoàng Nhất Khang số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 04-2025 cho đến khi cháu Quyên, cháu Khang thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí:

4.1. Chị Trần Ngọc M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014576 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tây Ninh (Ghi nhận chị M đã nộp xong).

4.2. Anh Võ Minh V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- UBND xã P4;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Nguyện